

Bản án số: 03/2019/DS-ST

Ngày 25/ 4 / 2019

V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Hữu Như.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quốc Bình
Ông Vũ Văn Quý

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thùy Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công:

Bà Ngô Diệu Thanh- Chức vụ: Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 25 tháng 4 năm 2019, tại hội trường Tòa án nhân dân thành phố Sông Công xét xử công khai sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 01/2019/TLST-DS ngày 03 tháng 01 năm 2019 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2019/QĐXXST-DS ngày 04/3/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn - Bà **Vũ Thị L**, sinh năm 1966/ có mặt.

Nơi cư trú: TDP T, phường L, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: - Ông **Vũ Văn T**, sinh năm 1961/ có mặt.

- Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1962/ vắng mặt lần thứ hai.

Nơi cư trú: TDP T, phường L, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên.

Người làm chứng: Chị Hoàng Thị Kim L, sinh năm 1998/ có mặt.

Nơi cư trú: TDP T, phường L, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Vũ Thị L trình bày: Do có quan hệ là anh em ruột nên khi vợ chồng ông T, bà H hỏi vay tiền bà để giải quyết công việc bà đã cho vợ chồng ông T, bà H vay số tiền 100.000.000 đồng vào ngày 12/02/2018, thời hạn vay là đến

tháng 8 năm 2018 phải trả, không có thỏa thuận về lãi vay. Tuy nhiên từ khi vay đến nay đã quá hạn nhiều tháng nhưng ông T và bà H không trả lại tiền cho bà, bản thân bà đã đòi nhiều lần nhưng vợ chồng ông T không trả mà còn thách thức bà. Nay bà L yêu cầu ông Thịnh và bà Hưng phải trả cho bà ngay số tiền đã vay là **100.000.000 đồng**.

Bị đơn ông Vũ Văn T và bà Nguyễn Thị H trình bày: Do vợ chồng ông bà đi buôn lộn sang Trung Quốc bị thua lỗ phải bán cả nhà để trả nợ ngân hàng nhưng vẫn không đủ tiền trả ngân hàng nên đã vay 100.000.000 đồng của bà L là em gái ông T vào ngày 12/02/2018, thời hạn phải trả nợ bà L là tháng 8 năm 2018. Do khó khăn về kinh tế nên ông bà đã không trả được nợ đúng hạn. Nay bà L khởi kiện, vợ chồng ông bà cũng không có ý kiến gì về yêu cầu khởi kiện của bà L, nhưng vợ chồng ông bà không có khả năng trả nợ ngay được vì không còn tài sản gì. Vợ chồng ông bà đề nghị bà L cho vợ chồng ông bà được trả nợ dần, vợ chồng ông bà xác định có vay nợ là phải trả nhưng vợ chồng ông bà xin trả nợ dần cho bà L mỗi tháng 1.000.000 đồng kể từ tháng 02 năm 2019.

Người làm chứng là chị Hoàng Thị Kim L là con của bà Vũ thị L trình bày: Số tiền 100.000.000 đồng mẹ chị cho ông T, bà H vay ngày 12/02/2018, thời hạn vay là đến tháng 8 năm 2018 phải trả là tiền riêng của mẹ chị. Sau khi mẹ chị cho ông T, bà H vay tiền được một thời gian thì chị mới biết do mẹ chị nói chuyện với chị.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành hoà giải, xong các bên vẫn giữ nguyên quan điểm không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án, do vậy Tòa án đưa vụ án ra xét xử tại phiên tòa ngày hôm nay.

Kết thúc phần tranh luận vị đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến như sau:

Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, các đương sự đã chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, 39, 147, Điều 228, 244, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 463, 466, 470 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Vũ Thị L. Buộc ông Vũ Văn T và bà Nguyễn Thị H phải trả cho bà Vũ Thị L số tiền **100.000.000 đồng** (Một trăm triệu đồng). Buộc đương sự phải chịu án phí DSST theo quy định của pháp luật và tuyên các đương sự có quyền kháng cáo theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, qua cuộc thẩm tra tại phiên Tòa, sau khi thảo luận và nghị án. Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân thành phố Sông Công nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn có nơi cư trú tại tổ dân phố T, phường L, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên, do đó thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã thông báo cho nguyên đơn, bị đơn đến Tòa án trình bày bản tự khai, tham gia phiên họp và hòa giải theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Căn cứ vào lời khai của các bên đương sự và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án xác định được ngày 12/02/2018 bà Vũ Thị L đã cho vợ chồng ông Vũ Văn T, bà Nguyễn Thị H vay số tiền 100.000.000 đồng, thời hạn vay là đến tháng 8 năm 2018 phải trả, không có thỏa thuận về lãi vay. Tuy nhiên từ khi vay đến nay đã quá hạn nhiều tháng nhưng ông T và bà H không trả lại tiền đã vay cho bà L mặc dù bà L đã đòi nhiều lần. Xét yêu cầu khởi kiện của bà Loan yêu cầu ông Vũ Văn T, bà Nguyễn Thị H phải trả ngay số tiền gốc đã vay là 100.000.000 đồng chưa trả thấy rằng ông Vũ Văn T, bà Nguyễn Thị H đã vi phạm nghĩa vụ phải trả nợ đến hạn cho bà L, do đó yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ cần chấp nhận.

Từ nhận định trên, căn cứ vào các Điều 463, 466, 470 Bộ luật dân sự xét thấy yêu cầu khởi kiện của bà Vũ thị L là có căn cứ chấp nhận, cần buộc ông Vũ Văn T và bà Nguyễn Thị H phải trả cho bà Vũ Thị L số tiền 100.000.000 đồng đã vay chưa trả.

Về án phí: ông Vũ Văn T và bà Nguyễn Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch nộp ngân sách Nhà nước.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, 39, 147, Điều 228, 244, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 463, 466, 470 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Vũ Thị L.

1- Buộc ông Vũ Văn T và bà Nguyễn Thị H phải trả cho bà Vũ Thị L số tiền **100.000.000 đồng** (Một trăm triệu đồng) đã vay chưa trả.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bà Vũ Thị L có đơn yêu cầu thi hành, ông Vũ Văn T và bà Nguyễn Thị H không tự nguyện thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi được xác định theo mức lãi suất tại khoản 2 Điều 468 BLDS tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2- Án phí: Buộc ông Vũ Văn T và bà Nguyễn Thị H phải nộp **5.000.000 đồng** tiền án phí DSST có giá ngạch nộp ngân sách Nhà nước. Hoàn trả bà Vũ Thị L **2.500.000 đồng** tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sông Công theo biên lai thu số 0007591 ngày 03/01/2019.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho các bên đương sự (nguyên đơn, bị đơn) biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án đối với người có mặt và kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai đối với người vắng mặt.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSNDTP. Sông Công;
- THADS TP. Sông Công;
- Các đương sự;
- Lưu VT, HSVA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đỗ Hữu Nhường